



USER'S GUIDE

Phần mềm: Bravo

Chức năng: Nhân sự

1. Tạo là tính KPI cho nhân sự.

Support team: IT Royal

19

FED
2025

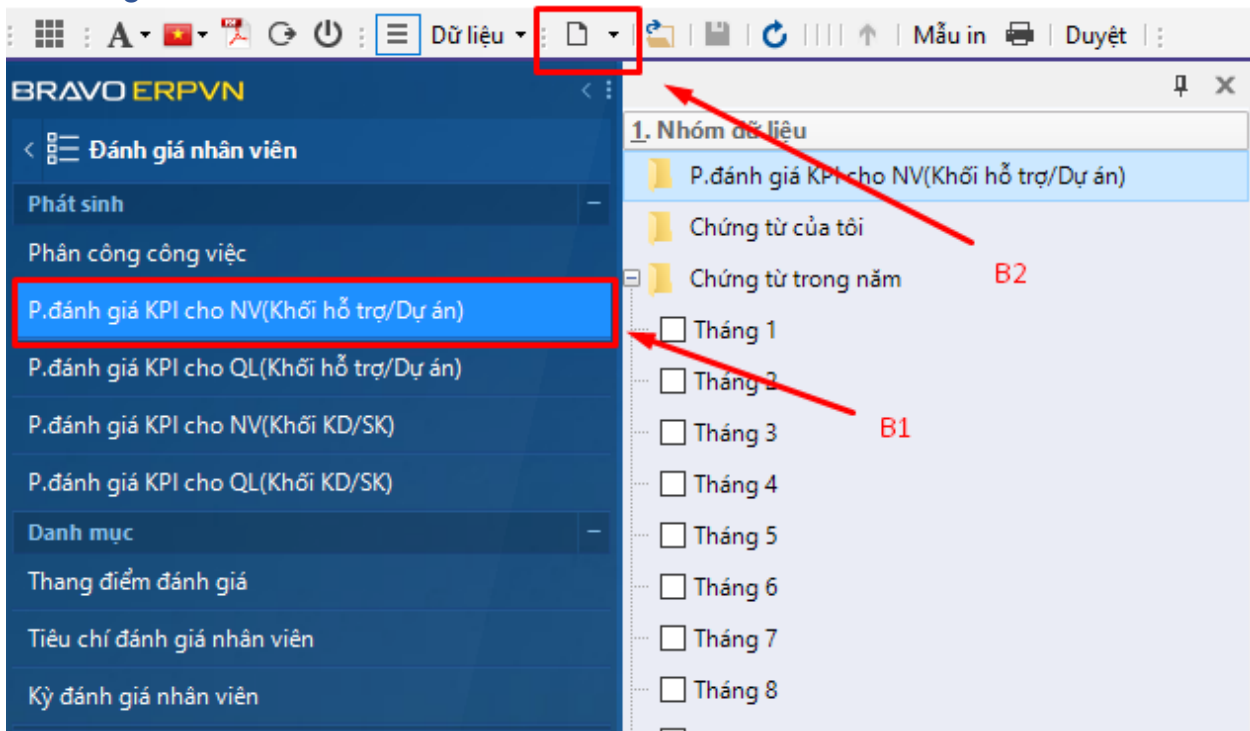
Version: 01
it@royalgroup.vn

I. Group phím tắt thông dụng

STT	Phím tắt	Mô tả chức năng
1	F2	Thêm mới
2	Ctrl + F2	Tạo bản sao (Cần chọn Item cần copy)
3	F3	Mở
4	F8	Xóa (Đình chỉ) dữ liệu.

II. Đánh giá KPI cho khối Hỗ trợ / Dự án.

1. Đánh giá KPI nhân viên:



- CHỌN thêm mới (hoặc phím tắt F2)
- Nhập đầy đủ thông tin nhân viên đánh giá kỳ đánh giá KPI và chọn **Lấy dữ liệu tính KPIs**

Cập nhật P.đánh giá KPI cho NV(Khối hỗ trợ/Dự án)*

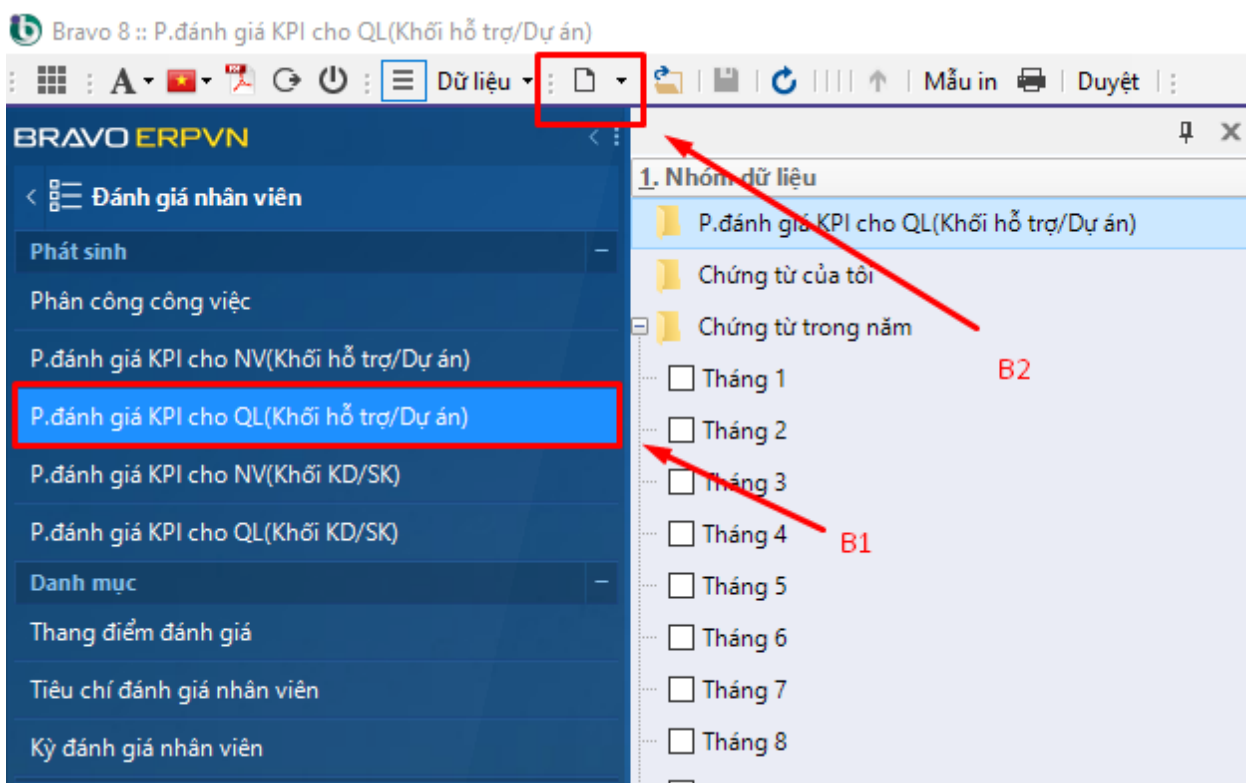
1. Công ty	ROYA: ...ĐT Hoàng Gia Việt Nam	6. Ngày xét duyệt	17/02/2025	8. Kỳ đánh giá	KY1: Theo tháng
2. NV được đánh giá	ROYAL00404: Nguyễn Đức Duy	7. Số phiếu	KP2502-005	9. Ngày bắt đầu	21/01/2025
3. CBQL trực tiếp	ROYAL00400: ...ương Ngọc Ninh	8. Năm	2025	10. Ngày Kết thúc	20/02/2025
4. Bộ phận	ROYA_IT: ...Công nghệ thông tin	9. Diễn giải	Đánh giá KPI tháng 2 năm 2025 DUYND	LẤY DỮ LIỆU TÍNH KPIs	
5. Chức vụ	CV: Chuyên viên nghiệp vụ				

Phiếu đánh giá KPIs khi hoàn thành

Hoàn thành toàn bộ KPIs của nhân viên quản lý trực tiếp[illegible]

2. Đánh giá KPI quản lý:

- chọn P.Đánh giá KPI cho QL(khối hỗ trợ/Dự án)



- CHỌN thêm mới (hoặc phím tắt F2)
- Nhập đầy đủ thông tin kỳ đánh giá KPI và chọn **Lấy dữ liệu tính KPIs**

Cập nhật P.Đánh giá KPI cho QL(Khối hỗ trợ/Dự án)*

Đề bài

Tùy chọn

Đánh giá nhân viên

1. Công ty

ROYA –ĐT Hoàng Gia Việt Nam

6. Ngày xét duyệt

17/02/2025

8. Kỳ đánh giá

KVI: Theo tháng

2. NV được đánh giá

ROYAL00400 –ương Ngọc Ninh

7. Số phiếu

KP2502-012

9. Ngày bắt đầu

21/01/2025

3. CBQL trực tiếp

ROYAL00400 –ương Ngọc Ninh

8. Năm

2025

9. Ngày kết thúc

20/02/2025

4. Bộ phận

ROYA_IT –Công nghệ thông tin

9. Diễn giải

KPI Tháng 2 NINH TN

LẤY DỮ LIỆU TÍNH KPI:

5. Chức vụ

TBP: –g/ Trợ lý/ Chỉ huy Trưởng

Nội dung đánh giá

CBNV Cập nhật

Mã tiêu chí	Nội dung công việc	Thời hạn	Ngày hoàn thành	KPI chuẩn trong tháng	Phân cá nhân tự đánh giá							Phân CBQL trực tiếp đánh giá							
					Chất lượng (60%)		Tiến độ (40%)		Điểm quy đổi	Kiến nghị / Đề xuất	Chất lượng (60%)		Tiến độ (40%)		Điểm quy đổi	Kiến nghị / Đề xuất			
					Đạt	Không đạt / Sai	Sáng kiến / Ý tưởng	Đúng tiến độ			Chậm tiến độ	Vượt tiến độ	Đạt	Không đạt / Sai			Sáng kiến / Ý tưởng	Đúng tiến độ	Chậm tiến độ
CTDA	Nhóm chỉ tiêu khối hỗ trợ / dự án			90%															
A1	HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC			65%															
A1.1	Công việc được giao trong tháng			40%															
IT.03.01	Quản lý vận hành hệ thống server ứng dụng và lưu trữ	20/02/2025	17/02/2025	10%															
IT.03.07	Quản lý hạ tầng xây dựng cơ bản	20/02/2025	17/02/2025	10%															
IT.01.01	Quản lý vận hành ứng dụng và triển khai phần mềm ứng dụng	20/02/2025	17/02/2025	10%															
IT.01.20	Xây dựng đề án chiến lược phần mềm CNTT tập đoàn gia	20/02/2025	17/02/2025	10%															
A1.2	Công việc phát sinh trong tháng			20%															
IT.01.01	Khảo sát triển khai phần mềm cum Nhacrang, Dalat	20/02/2025	17/02/2025	5%															
IT.03.07	Xây dựng đề án cung cấp thiết bị, dịch vụ CNTT cho hệ thống	20/02/2025	17/02/2025	10%															
IT.03.07	Giám sát hệ thống ELV Tower Bạc Liêu	20/02/2025	17/02/2025	5%															
A1.3	Công tác kế hoạch báo cáo			5%															
A1.3.2	Báo cáo tuần/tháng, và theo yêu cầu			5%															
A2	TÍNH TUÂN THỦ, TÁC PHONG LÀM VIỆC			25%															
A2.1	Chấp hành nội quy, quy chế Công ty			10%															
A2.1.1	Tuân thủ thời gian làm việc			5%															
A2.1.2	Thực hiện nội quy, quy định/tham gia đầy đủ các hoạt động			5%															
A2.2	Tương tác trong công việc			15%															
A2.2.1	Tương tác trong nội bộ phòng/ban			5%															
A2.2.2	Tương tác với các Bộ phận khác			10%															
Tổng cộng				90%															

CBQL chịu 20% trung bình KPIs của CBNV quản lý trực tiếp

Cập nhật P. đánh giá KPI cho QL(Khỏi hỗ trợ/Dự án)

Đã lưu | Tải chọn |

Đánh giá nhân viên

1. Công ty: ROVA...BT Hoàng Gia Việt Nam
2. NV được đánh giá: ROVAL00400...ương Ngọc Ninh
3. CBQL trực tiếp: ROVAL00400...ương Ngọc Ninh
4. Bộ phận: ROVA_TL...Công nghệ thông tin
5. Chức vụ: TBP...gi/Trợ lý/Chỉ huy trưởng

6. Ngày xét duyệt: 17/02/2025
7. Số phiếu: KP2502-012
8. Năm: 2025
9. Diễn giải: KPI Tháng 2 NINH-TN

10. Kỳ đánh giá: KY1: Theo tháng
11. Ngày bắt đầu: 21/01/2025
12. Ngày kết thúc: 20/02/2025

LẤY DỮ LIỆU TÍNH KPIs

Nội dung đánh giá: CBNV Cấp dưới

Ngày đánh giá	Mã nhân viên	Tên nhân viên	Điểm KPIs đã đánh giá	Những điểm đạt được cần duy trì	Những điểm cần cải thiện
17/02/2025	ROYAL00404	Nguyễn Đức Duy	100.0%		
17/02/2025	ROYAL00828	Hoàng Quốc Duy	100.0%		
17/02/2025	ROYAL00403	Nguyễn Hoàng Linh	100.0%		
17/02/2025	ROYAL00402	Vũ Hữu Phước	100.0%		
17/02/2025	ROYAL00405	Thần Trọng Dương	100.0%		
17/02/2025	ROYAL00428	Nguyễn Thiện Nhân	100.0%		
Tổng cộng:			100.0%		

g. CBNV cấp dưới

KPIs THÁNG	80.0%	Điểm Cá nhân đánh giá quy đổi	80.0%	Điểm CBQL đánh giá quy đổi	80.0%	Kết quả	100.0%
TRUNG BÌNH KPI CBNV CẤP DƯỚI	20.0%	100.0%	100.0%	Điểm CBNV quy đổi	20.0%	Xếp loại:	

h. Những điểm đạt được (Cần duy trì và phát huy...)

i. Những điểm cần cải thiện

Lưu và thêm mới | Lưu và quay ra | Lưu tạm | Đóng

Phiếu đánh giá KPIs khi hoàn thiện

Cập nhật P. đánh giá KPI cho QL(Khỏi hỗ trợ/Dự án)

Đã lưu | Tải chọn |

Đánh giá nhân viên

1. Công ty: ROVA...BT Hoàng Gia Việt Nam
2. NV được đánh giá: ROVAL00400...ương Ngọc Ninh
3. CBQL trực tiếp: ROVAL00400...ương Ngọc Ninh
4. Bộ phận: ROVA_TL...Công nghệ thông tin
5. Chức vụ: TBP...gi/Trợ lý/Chỉ huy trưởng

6. Ngày xét duyệt: 17/02/2025
7. Số phiếu: KP2502-012
8. Năm: 2025
9. Diễn giải: KPI Tháng 2 NINH-TN

10. Kỳ đánh giá: KY1: Theo tháng
11. Ngày bắt đầu: 21/01/2025
12. Ngày kết thúc: 20/02/2025

LẤY DỮ LIỆU TÍNH KPIs

Nội dung đánh giá: CBNV Cấp dưới

Mã tiêu chí	Công việc trong tháng	Thời hạn	Ngày hoàn thành	KPI chuẩn trong tháng	Phân cá nhân tự đánh giá						Phân CBQL trực tiếp đánh giá										
					Chất lượng (60%)			Tiến độ (40%)			Chất lượng (60%)			Tiến độ (40%)							
	Nội dung công việc				Đạt	Không đạt / Sai	Sáng kiến / Ý tưởng	Đúng tiến độ	Chậm tiến độ	Vượt tiến độ	Điểm quy đổi	Kiến nghị / Đề xuất	Đạt	Không đạt / Sai	Sáng kiến / Ý tưởng	Đúng tiến độ	Chậm tiến độ	Vượt tiến độ	Điểm quy đổi	Kiến nghị / Đề xuất	
CTDA	Nhiệm chỉ tiêu khởi hỗ trợ / dự án			100%							100.0%									100.0%	
A1	HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC			75%							75.0%									75.0%	
A1.1	Công việc được giao trong tháng			40%							40.0%									40.0%	
IT.01.01	Quản lý vận hành hệ thống server ứng dụng và lưu trữ	20/02/2025	17/02/2025	10%	60%			40%			10.0%			60%			40%			10.0%	
IT.01.07	Quản lý vận hành xây dựng cơ bản	20/02/2025	17/02/2025	10%	60%			40%			10.0%			60%			40%			10.0%	
IT.01.01	Quản lý vận hành ứng dụng và triển khai phần mềm ứng dụng	20/02/2025	17/02/2025	10%	60%			40%			10.0%			60%			40%			10.0%	
IT.01.20	Xây dựng đề án chiến lược phần mềm CNTT tập đoàn	20/02/2025	17/02/2025	10%	60%			40%			10.0%			60%			40%			10.0%	
A1.2	Công việc phát sinh trong tháng			20%							20.0%									20.0%	
IT.01.01	Khảo sát triển khai phần mềm cụm Nhatrang, Dalat	20/02/2025	17/02/2025	5%	60%			40%			5.0%			60%			40%			5.0%	
IT.03.07	Xây dựng đề án cung cấp thiết bị, dịch vụ CNTT cho hệ thống SSV Tower Bắc Liêu	20/02/2025	17/02/2025	10%	60%			40%			10.0%			60%			40%			10.0%	
IT.03.07	Giám sát hệ thống SSV Tower Bắc Liêu	20/02/2025	17/02/2025	5%	60%			40%			5.0%			60%			40%			5.0%	
A1.3	Công tác kế hoạch/hành chính			15%							15.0%									15.0%	
A1.3.1	Lập kế hoạch công việc trong tháng			10%	60%			40%			10.0%			60%			40%			10.0%	
A1.3.2	Báo cáo tuần/tháng, và theo yêu cầu			5%	60%			40%			5.0%			60%			40%			5.0%	
A2	TÍNH TUÂN THỦ, TÁC PHONG LÀM VIỆC			25%							25.0%									25.0%	
A2.1	Chấp hành nội quy, quy chế Công ty			10%							10.0%									10.0%	
A2.1.1	Tuân thủ thời gian làm việc			5%	60%			40%			5.0%			60%			40%			5.0%	
A2.1.2	Chấp hành nội quy, quy định/tham gia đầy đủ các hoạt động			5%	60%			40%			5.0%			60%			40%			5.0%	
A2.2	Tương tác trong công việc			15%							15.0%									15.0%	
A2.2.1	Tương tác trong nội bộ phòng/ban			5%	60%			40%			5.0%			60%			40%			5.0%	
A2.2.2	Tương tác với các Bộ phận khác			10%	60%			40%			10.0%			60%			40%			10.0%	
Tổng cộng				100%							100.0%									100.0%	

g. Chỉ số đánh giá

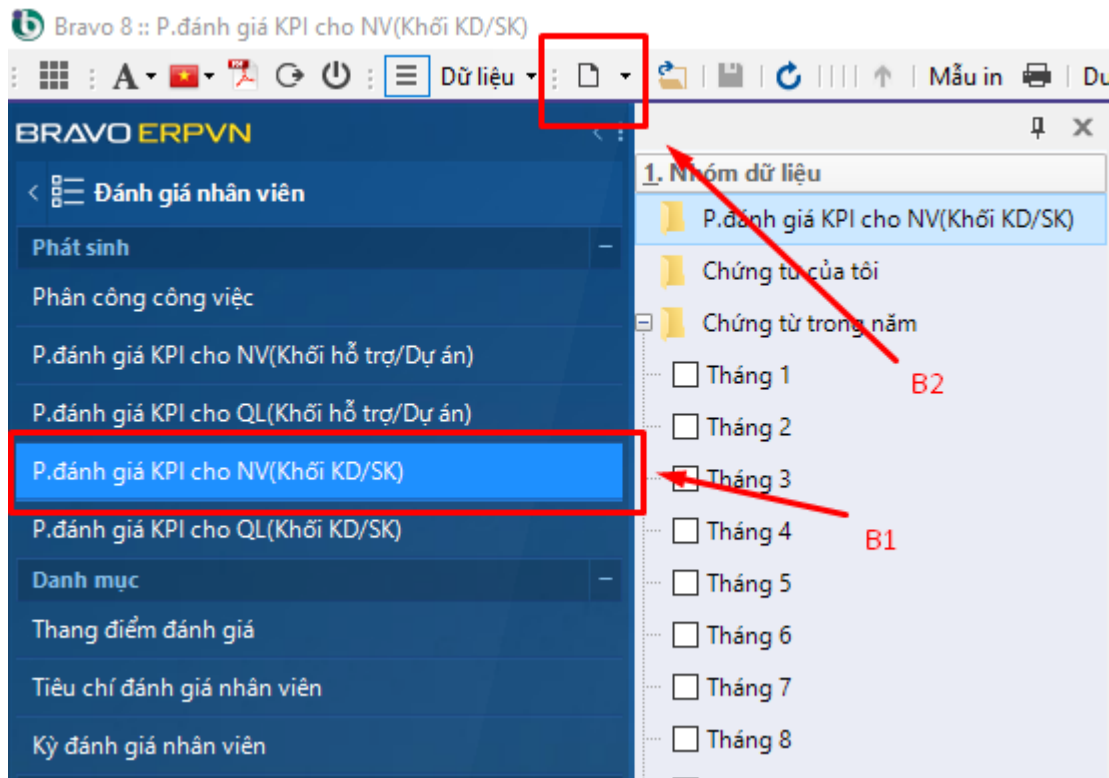
KPIs THÁNG	80.0%	Điểm Cá nhân đánh giá quy đổi	80.0%	Điểm CBQL đánh giá quy đổi	80.0%	Kết quả	100.0%
TRUNG BÌNH KPI CBNV CẤP DƯỚI	20.0%	100.0%	100.0%	Điểm CBNV quy đổi	20.0%	Xếp loại:	

h. Những điểm đạt được (Cần duy trì và phát huy...)

i. Những điểm cần cải thiện

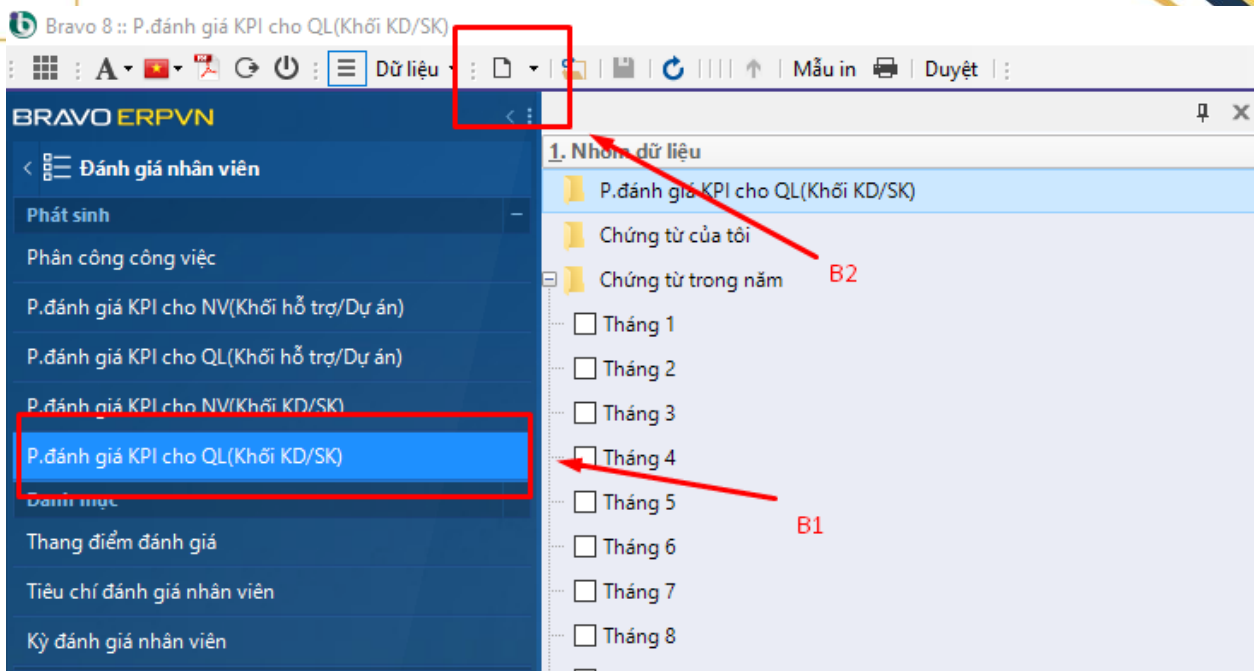
III. Đánh giá KPI cho khối **Kinh doanh / Sản xuất**.

1. Đánh giá KPI nhân viên:



- CHỌN thêm mới (hoặc phím tắt F2)
- Nhập đầy đủ thông tin nhân viên đánh giá kỳ đánh giá KPI và chọn **Lấy dữ liệu tính KPIs**

1. Công ty		HOTTE: Công Ty TNHH Hottour		5. Ngày xét duyệt		17/02/2025		a. Kỳ đánh giá		KV2: Theo quý	
2. NV được đánh giá		ROYAL00342: ...ên Hồng Nhung		7. Số phiếu		KP2502-011		b. Ngày bắt đầu		21/01/2025	
3. CBQL trực tiếp		ROYAL00341: Đào Văn Chiêu		9. Năm		2025		c. Ngày Kết thúc		20/02/2025	
4. Bộ phận		HOTT_SALE: ...Kinh doanh Du lịch		9. Diễn giải		Đánh giá KPI tháng 1 năm 2025 - NHUNGNH					
5. Chức vụ		CV: Chuyên viên nghiệp vụ									



- CHỌN thêm mới (hoặc phím tắt F2)
- Nhập đầy đủ thông tin kỳ đánh giá KPI và chọn **Lấy dữ liệu tính KPIs**

Cập nhật P.đánh giá KPI cho QL(Khối KD/SK)*

Đánh giá nhân viên

1. Công ty: HOTT: Công Ty TNHH Hottour

2. NV được đánh giá: ROYAL00341: Đào Văn Chiêu

3. CBQL trực tiếp: ROYAL00391: Trần Ngọc Nhật

4. Bộ phận: HOTT_BOD: ...n Tổng Giám Đốc

5. Chức vụ: GD: Giám Đốc/ Phó Giám đốc

6. Ngày xét duyệt: 18/02/2025

7. Số phiếu: KP2502-018

8. Năm: 2025

9. Diễn giải: Kpi tháng 2

10. Kỳ đánh giá: KY1: Theo tháng

11. Ngày bắt đầu: 21/01/2025

12. Ngày Kết thúc: 20/02/2025

LẤY DỮ LIỆU TÍNH KPIs

Cập nhật P.đánh giá KPI cho QL(Khối KD/SK)*

Đánh giá nhân viên

1. Công ty: HOTT: Công Ty TNHH Hottour

2. NV được đánh giá: ROYAL00341: Đào Văn Chiêu

3. CBQL trực tiếp: ROYAL00391: Trần Ngọc Nhật

4. Bộ phận: HOTT_BOD: ...n Tổng Giám Đốc

5. Chức vụ: GD: Giám Đốc/ Phó Giám đốc

6. Ngày xét duyệt: 18/02/2025

7. Số phiếu: KP2502-018

8. Năm: 2025

9. Diễn giải: Kpi tháng 2

10. Kỳ đánh giá: KY1: Theo tháng

11. Ngày bắt đầu: 21/01/2025

12. Ngày Kết thúc: 20/02/2025

LẤY DỮ LIỆU TÍNH KPIs

Nội dung đánh giá CBNV: Cập nhật

Mã tiêu chí	Nội dung đánh giá	KPI chuẩn trong tháng	Chỉ tiêu	Kết quả	Chỉ tiêu và kết quả kinh doanh	Chênh lệch	Tỷ lệ chênh lệch	Tỷ lệ thưởng/phạt	Mức độ hoàn thành	Điểm quy đổi	Kiến nghị / Đề xuất
CTKD	Nhóm chỉ tiêu kinh doanh	60%	0	0	0	0%	0%	0%	155.0%		
B1	HIỆU QUẢ KINH DOANH	60%	0	0	0	0%	0%	0%	155.0%		
B1.1	Doanh thu	25%	23.170.000.000	44.938.000.000	21.768.000.000	94%	100%	Vượt đạt kế hoạch	50.0%		
B1.2	Lợi nhuận (sau thuế)	35%	1.523.760.000	3.145.660.000	1.621.900.000	106%	200%	Vượt đạt kế hoạch	105.0%		
Tổng cộng		60%							155.0%		

CBQL điền chỉ tiêu KD và kết quả KD của kỳ đánh giá KPI

KPI kết quả kinh doanh

Mã tiêu chí	Nội dung công việc	Thời hạn	Ngày hoàn thành	KPI chuẩn trong tháng	Đạt	Không đạt / Sai	Sáng kiến / Ý tưởng	Đúng tiến độ	Chậm tiến độ	Vượt tiến độ	Điểm quy đổi	Kiến nghị / Đề xuất
B2	CÔNG TÁC KẾ HOẠCH, BÁO CÁO			40%							15.0%	
B2.1	Lập kế hoạch công việc tháng			10%	60%			40%			10.0%	
B2.2	Báo cáo tuần/tháng và theo yêu cầu			5%	60%			40%			5.0%	
B3	TRÌNH TRẦN THỦ, TÁC PHƯƠNG LÀM VIỆC			25%							25.0%	
B3.1	Chấp hành nội quy, quy chế Công ty			10%							10.0%	
B3.1.2	Tuân thủ thời gian làm việc			5%	60%			40%			5.0%	
B3.2	Tương tác trong công việc			15%							15.0%	
B3.2.1	Tương tác trong nội bộ phòng/ban			5%	60%			40%			5.0%	
B3.2.2	Tác nghiệp với các Bộ phận khác			10%	60%			40%			10.0%	
Tổng cộng				40%							40.0%	

CBQL tự đánh giá
tối đa 60% chất lượng
và 40 % tiến độ

CBQL trực tiếp tự đánh giá
tối đa 60% chất lượng và 40 % tiến độ

Phòng nhân sự đánh giá

CBQL chịu 20% trung bình KPIs của CBNV quản lý trực tiếp

